Kết quả giao dịch

VN-Index

570,2 **-2,02** **-0,35%**

	Trong ngày	BQ 50 ngày
KLGD (triệu cp)	**163,5**	**100,4**
GTGD (tỷ đồng)	**2.506**	**1.345**

Top 5 cổ phiếu có KLGD lớn nhất trong ngày

Cổ phiếu	Giá đóng cửa (ngàn đồng)	% tăng/giảm	KLGD (triệu cp)
HAG	25.9	4.0	12.3
ITA	7.7	1.3	11.4
FLC	10.8	5.9	8.7
IJC	11.9	-0.8	3.9
OGC	12.4	4.2	3.9

♦ Cổ phiếu khuyến nghị

DIC: Bứt phá kháng cự – MUA (ngắn hạn, MT: 10.500 đồng) — Lâm | 2

♦ Báo cáo cập nhật

PPC: Lợi nhuận SXKD điện tăng trở lại — Điệp| 3

HAG: Gặt hái thành quả từ nông nghiệp — Hòa| 4

♦ Nhận định thị trường

Nam

Do đa số các mã vốn hóa cao đều giao dịch chậm lại trong phiên 17/2, VN-Index điều chỉnh nhẹ 0,4% và đóng cửa ở mức 570 điểm. Trong phiên này, MSN (-0,5%), BVH (-0,6%), VCB (-0,7%), DHG (-0,8%), FPT (-0,9%), GAS (-1,2%), HGP (-1,2%)... Có lẽ việc khối ngoại bán ròng tổng cộng 600 ngàn cổ phiếu, trong đó giảm lượng mua ròng so với các phiên trước tại các mã BVH, GAS, HPG, PVD, hoặc thậm chí bán ròng mạnh tại một số mã như DPM là nguyên nhân chính khiến các mã này chậm lại. Họ mua ròng mạnh nhất tại ITA (1,4 triệu) và bán quyết liệt tại HAG (4,5 triệu). Có thể thấy rõ rằng hoạt động yếu của nhóm các mã vốn hóa cao nhất là nguyên nhân chính cho phiên giảm điểm, khi có tới 135 mã tăng so với 106 mã giảm trên sàn HSX.

Khối lượng giao dịch vẫn đứng ở mức cao, đạt 160 triệu cổ phiếu. Như vậy, kể từ đầu 2014 tới nay, chúng ta có thể thấy rõ rằng khối lượng đi lên theo chiều hướng tăng của giá. Nói cách khác, dòng tiền mạnh đóng vai trò lực đẩy chính cho đà tăng hiện tại.

Trên đồ thị, giá giảm xuống phiên đầu tiên sau ba phiên tăng liên tiếp. Đây không phải là điểm đáng ngạc nhiên: giá có thể giảm nhẹ một vài phiên sau khi đã tạo lập các đỉnh cao mới. Ngược lại, nếu giá tăng không dừng và không tạo ra điểm điều chỉnh mới là một thị trường khó giao dịch. Chúng tôi cho rằng thị trường giao dịch đi lên theo hình zigzac là hoàn toàn lành mạnh. Chiến lược giao dịch phù hợp hiện tại là tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục và để lãi chạy.

DIC: Bứt phá kháng cự – MUA

Nguyễn Thanh Lâm

- **Kết thúc tích lũy.** DIC sau quá trình tích lũy đi ngang kéo dài 3 tháng đã bắt đầu trở lại với những chuyển động tăng giá tích cực. Sau hai phiên tăng mạnh liên tiếp, đường giá chính thức bứt phá thành công kháng cự 7.800 đồng (cạnh trên vùng tích lũy), xác nhận quay lại với xu hướng tăng.
- **Hoạt động mạnh hơn thị trường chung.** Relative Strength cũng đồng thời tạo lập đỉnh cao mới, cho thấy mức độ hoạt động của DIC đang tốt hơn bình quân thị trường chung (VN-Index là đại diện). Kết quả này củng cố khả năng DIC duy trì xu hướng tăng.
- **Thanh khoản tốt.** Liên tiếp trong một tuần qua thanh khoản duy trì mức cao hơn hẳn giao dịch trung bình 50 ngày, cho thấy dòng tiền đang mở rộng rất nhanh đối với DIC và điều này giúp gia tăng độ tin cậy của điểm bứt phá.
- **Khuyến nghị:** NĐT có thể xem xét mua DIC ở giá hiện tại 8.500 đồng. Mục tiêu đầu tiên kỳ vọng tại 10.500 đồng (+23,5%), mức dừng lỗ tại 7.600 đồng (-10,5%).

Hoạt động mạnh hơn thị trường chung

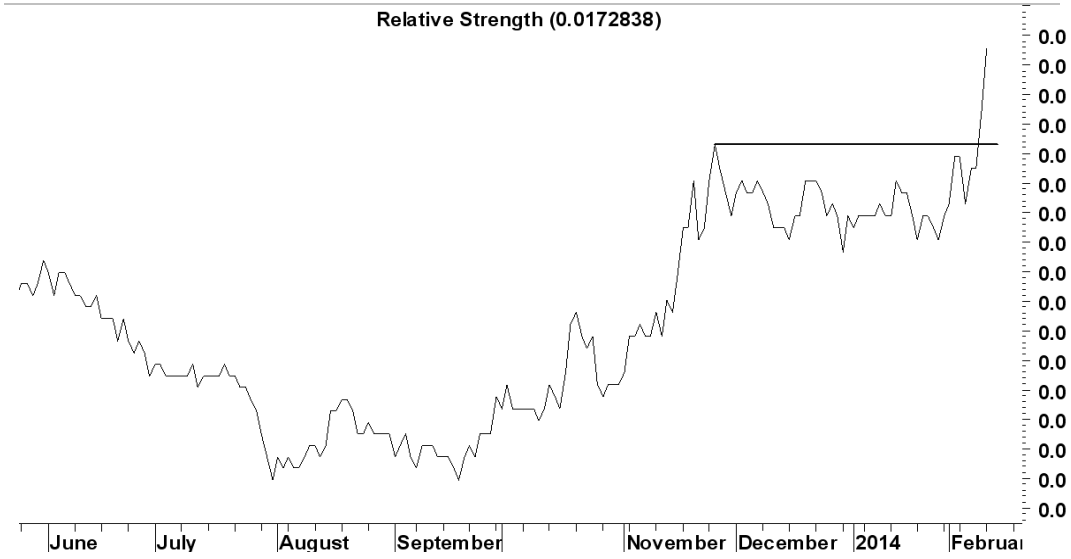

Dòng tiền mở rộng

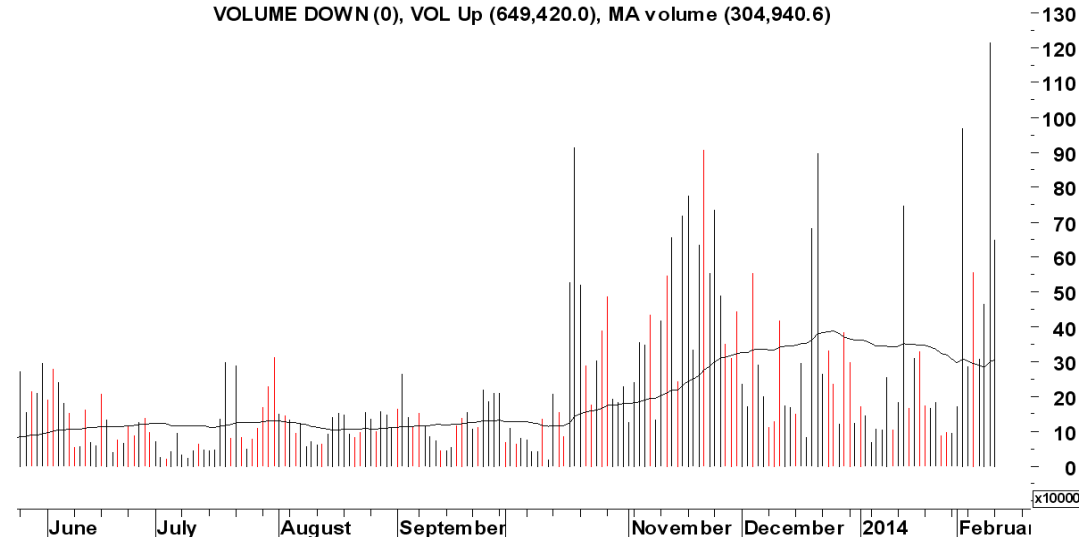

Báo cáo cập nhật

PPC – Lợi nhuận SXKD điện tăng trở lại (Nhấn vào đây để tải báo cáo)

Trịnh Thị Ngọc Điệp

Lợi nhuận từ SXKD điện tiếp tục tăng trưởng trong quý 4/2013... PPC ghi nhận 49,6 tỷ lợi nhuận từ hoạt động SXKD điện quý 4/2013, tăng 337,6% n/n do doanh thu tăng 39,9% n/n đạt 1.736,9 tỷ trong khi chi phí SXKD tăng 37,1% n/n (chủ yếu do chi phí nguyên vật liệu tăng). Doanh thu tăng trưởng khá cao nhờ sản lượng điện trong quý 4/2013 cao hơn so với cùng kỳ (tăng khoảng 20% n/n theo ước tính của chúng tôi). Giá bán điện 2013 vẫn chưa được ký kết nên doanh thu quý 4/2013 được tính theo giá tạm tính, ước tính cao hơn 19% n/n.

... tuy nhiên, LNST quý 4/2013 giảm 46% n/n do lãi chênh lệch tỷ giá thấp hơn cùng kỳ. Trong quý 4/2013, PPC ghi nhận 395,5 tỷ lãi chênh lệch tỷ giá do đồng Yên giảm 7% so với cuối quý 3/2013, thấp hơn khoản lãi CLTG 585 tỷ trong quý 4/2012 do đồng Yên đã biến động mạnh hơn vào cuối năm 2012. Do đó, lợi nhuận sau thuế quý 4/2013 đạt 232,1 tỷ, giảm 46% n/n.

KQKD luỹ kế 2013 tăng trưởng mạnh. Luỹ kế 2013, doanh thu đạt 6.582,6 tỷ, tăng 59% n/n và LNST đạt 1.631,5 tỷ, tăng 223% n/n. Tăng trưởng LN 2013 của PPC không chỉ từ lãi chênh lệch tỷ giá mà còn có đóng góp đáng kể từ SXKD điện. LN từ SXKD điện luỹ kế 2013 đạt 901,9 tỷ, tăng 145,8% n/n, cho thấy sự tăng trưởng trở lại của hoạt động SXKD chính sau ba năm giảm sút (2010-2012). Lưu ý, doanh thu luỹ kế 2013 được tính theo giá tạm tính do chưa ký xong hợp đồng giá điện 2013 với Công ty mua bán điện. Theo chúng tôi, giá điện chính thức 2013 sẽ không chênh lệch nhiều so với giá bình quân tạm tính đang áp dụng (cao hơn khoảng 30% so với giá bình quân 2012).

Dự báo 2014. Chúng tôi điều chỉnh dự báo 2014 với giả định sản lượng tăng nhẹ 3% n/n và giá bán bình quân tăng 5% n/n, theo đó doanh thu 2014 ước tăng 8% n/n đạt 7.100 tỷ. Chi phí SXKD ước tăng 6% n/n, do đó lợi nhuận từ SXKD cốt lõi ước tăng khoảng 19% đạt 1.074 tỷ. Về chênh lệch tỷ giá, theo dự báo của MBKE, tỷ giá USDJPY sẽ ở mức 105 vào cuối 2014, không thay đổi so với cuối 2013. Theo đó, chúng tôi giả định PPC sẽ không ghi nhận lãi/lỗ chênh lệch tỷ giá năm 2014. LNST 2014 ước đạt 1.166 tỷ, giảm 29% so với 2013.

Định giá. Cổ phiếu PPC giao dịch với PE dự phóng 7,2x so với PE trung bình ngành 8x. Chúng tôi giữ nguyên giá mục tiêu 29.300 đồng/cp và điều chỉnh khuyến nghị từ Mua sang Nắm giữ do giá PPC đã tăng 7% so với khi chúng tôi ra báo cáo cập nhật ngày 27/12/2013.

Báo cáo cập nhật

HAG – Gặt hái thành quả nông nghiệp (Nhấn vào đây để tải báo cáo)

Nguyễn Trung Hòa

DT và LN quý 4/2013 tăng giảm trái chiều. DT quý 4/2013 của HAG giảm 56,4% n/n đạt 755 tỷ mặc dù DT từ lĩnh vực nông nghiệp tăng mạnh. Điều này là do DT bất động sản, khoáng sản và thủy điện sụt giảm mạnh do việc tái cơ cấu của HAG. Tuy nhiên, LN gộp biên của HAG tăng mạnh từ 23,6% trong quý 4/2012 lên 44% trong quý 4/2013 do mía đường và cao su có LN gộp biên cao 71% và 72,4%. Chi phí tài chính ròng trong kỳ giảm 89% n/n nhờ khoản thu nhập bất thường từ việc chuyển nhượng cổ phần. Hơn nữa, thuế suất TNDN trong quý 4 vừa qua của HAG cũng giảm mạnh còn 2,3% so với 53% trong cùng kỳ. Vì vậy, LNST quý 4/2013 của HAG tăng mạnh 368% n/n đạt 295,6 tỷ.

LNST 2013 tăng mạnh mặc dù DT 2013 của HAG giảm 37% n/n đạt 2.769 tỷ. Điều này là do LN gộp biên tăng mạnh từ 27% năm 2012 lên 43,7% năm 2013 nhờ LN biên của ngành mía đường và cao su rất cao. Ngoài ra nhờ khoản thu nhập tài chính bất thường từ việc chuyển nhượng cổ phần tại các công ty con mà HAG có khoản thu nhập tài chính ròng 215 tỷ trong 2013 so với chi phí tài chính ròng 175 tỷ trong 2012. Cuối cùng, thuế TNDN ròng 2013 của HAG giảm chỉ còn 7% so với 30% trong 2012 (xem bên dưới) đã góp phần làm LNST 2012 tăng mạnh 158% n/n đạt 901 tỷ đồng.

Gặt hái thành quả từ lĩnh vực nông nghiệp. Sự đảo chiều LNST 2013 của HAG có sự đóng góp rất lớn từ lĩnh vực cao su và mía đường mà HAG đã đầu tư từ năm 2007. Trong năm qua mía đường và cao su đã thay thế bất động sản trở thành ngành có đóng góp lớn nhất vào DT của HAG, chiếm gần 40% tổng DT.

Kỳ vọng 2014 sẽ lớn hơn. Chúng tôi cho rằng DT và LN từ lĩnh vực nông nghiệp có thể sẽ tăng mạnh trong năm 2014. Trong đó, diện tích trồng mía của HAG tăng thêm khoảng 80% lên 10.000 ha. Tương tự, diện tích cạo mủ cao su năm 2014 cũng sẽ tăng thêm khoảng 86% lên gần 10.000 ha.

Phù hợp đầu tư dài hạn. Chúng tôi cho rằng mía đường vào cao su sẽ giúp ổn định DT và LN của HAG trong dài hạn. Hơn nữa, khi toàn bộ diện tích cao su đi vào khai thác trong 3-5 năm tới thì DT và LN của HAG sẽ có sự đột biến. Vì vậy, chúng tôi cho rằng HAG sẽ phù hợp cho nhà đầu tư dài hạn để mua vào

Tin trong ngày

OPC – LNST 2013 chỉ tăng 1% n/n do chi phí bán hàng tăng mạnh

Nguyễn Thị Sony Trà Mi

CTCP Dược phẩm OPC công bố KQKD 2013 với doanh thu tăng gần 12% so với cùng kỳ, đạt 564,4 tỷ đồng. Biên lợi nhuận gộp tăng nhẹ 1,8 điểm phần trăm n/n, lên mức 50,7% trong 2013 giúp LN gộp tăng 16% n/n, cao hơn mức tăng của DT. Chi phí tài chính giảm 80% n/n, xuống còn 2,9 tỷ đồng trong 2013, chủ yếu nhờ lãi vay giảm. Tổng nợ vay của OPC tính đến 31/12/2013 là 71,4 tỷ đồng, tương đương với tỷ lệ nợ/VSCH an toàn 0,2x.

Tuy nhiên, LNTT 2013 của OPC chỉ tăng 11% n/n, đạt 83,5 tỷ đồng do tỷ lệ CPBH&QLDN/DT tăng từ 31,2% trong 2012 ên 35,8% trong 2013. Chúng tôi cho rằng CPBH tăng mạnh là do công ty đầu tư mở rộng cho kênh OTC trong năm qua. Cũng giống như các công ty dược phẩm khác, do quy định chặt chẽ về việc

đấu thầu thuốc từ Thông tư 01/2012 TTLT-BTC-BYT, 2013 là năm khó khăn cho hoạt động phân phối vào bệnh viện. Để bù đắp sự sụt giảm này, các công ty đã đẩy mạnh kênh OTC. Điều này cũng đồng hành với việc gia tăng chi phí cho các hoạt động quảng cáo, tiếp thị,... Đáng chú ý, theo quy định của luật thuế TNDN, mức khống chế cho tỷ lệ chi phí marketing/ tổng CPSX được khấu trừ là 10%. Phần chi phí vượt sẽ không được khấu trừ thuế, do đó sẽ đẩy tỷ suất thuế TNDN tăng cao hơn. Thực tế, mức thuế suất của OPC đã tăng mạnh từ 26% trong 2012 lên đến 33% trong 2013. Kết quả, LNST 2013 chỉ còn 56,3 tỷ đồng, tăng nhẹ khoảng 1% n/n.

Như vậy, so với kế hoạch 550 tỷ đồng DT và 80 tỷ đồng LNTT cho năm 2013, OPC đã hoàn thành mục tiêu đề ra. Cổ phiếu này đang ở mức PE 13x, cao hơn bình quân ngành (11-12x).

LSS – 2014 vẫn chưa khởi sắc

Phạm Nhật Bích

Theo báo cáo quý 4/2013, công ty đạt 405 tỷ doanh thu và 51 tỷ LN gộp, lần lượt tăng 21% q/q và 34% q/q, do yếu tố chu kỳ. Như vậy, KQKD cả năm 2013 của LSS với doanh thu thuần đạt 1,815 tỷ đồng, giảm 4% n/n nhưng LN gộp lại tăng 28% với mức biên LN gộp đạt 12%, tăng 3 điểm phần trăm n/n nhờ chi phí mua nguyên liệu giảm mạnh gần 15% n/n. Hoạt động tài chính 2013 lỗ 103 tỷ, trong đó 62 tỷ là chi phí lãi vay ngắn hạn và 24 tỷ lãi vay đến từ trái phiếu chuyển đổi (TPCĐ) (xem thêm bên dưới). LN ròng 2013 đạt 38 tỷ đồng, tăng 2% n/n, EPS 760 đồng/cp, tương đương P/E 16,2x.

LSS đã chào bán 2 triệu TPCĐ cho cổ đông hiện hữu, mệnh giá 100.000 đồng/trái phiếu tại ngày 10/10/2012. Kỳ hạn trái phiếu 2 năm, lãi suất 12%/năm. Toàn bộ TPCĐ này bắt buộc chuyển đổi thành cổ phiếu tại 10/10/2014 theo tỷ lệ 1 trái phiếu đổi thành 10 cổ phiếu mệnh giá 10.000 đồng. Như vậy, trong 3 quý đầu năm 2014, LSS vẫn tiếp tục chịu ghánh nặng chi phí lãi vay từ khoản TPCĐ này. Sang quý 4, 200 tỷ TPCĐ này sẽ đến kỳ đáo hạn và LSS ước tính sẽ giảm đáng kể chi phí tài chính và cải thiện lợi nhuận. Tuy nhiên khi ước tính 100% TPCĐ được chuyển thành cổ phiếu, EPS ước tính sẽ bi pha loãng khoảng 9%, tức là từ 760 đồng/cp xuống còn 690 đồng/cp, tương đương P/E 17,8x.

Sự bất cân đối cung - cầu về đường (sản lượng đường tiêu thụ chỉ bằng 90% lượng đường sản xuất trong năm 2013), lượng hàng tồn kho cao (+20% n/n) và tiêu thụ khó khăn do ảnh hưởng suy thoái là những áp lực khiến giá đường chưa thể hồi phục. Giá bán đường trung bình từ đầu năm đến nay đã giảm khoảng 7% (-8,6% n/n cho đường Rs và -6,3% n/n cho đường Re). LSS cũng bị ảnh hưởng chung với những khó khăn của ngành, điều này sẽ tiếp tục làm ảnh hưởng đến doanh thu LSS trong năm 2014.

Chúng tôi nhận thấy trong năm 2013, các cổ phiếu ngành đường đã liên tục giảm hoặc đứng giá. Trong bối cảnh năm 2014 vẫn chưa có thông tin tích cực nào hỗ trợ ngành đường, chúng tôi cho rằng đây chưa phải là thời điểm thích hợp để đầu tư các cổ phiếu ngành này nói chung hay LSS nói riêng.

POM – Lỗ nặng 219 tỷ trong năm 2013

Nguyễn Trung Hòa

CTCP Thép Pomina (POM) công bố kết quả kinh doanh 2013 kém thuận lợi. Theo đó, DT cả năm 2013 giảm 16% n/n đạt 9.891 tỷ đồng mặc dù sản lượng thép tiêu thụ của công ty tăng nhẹ khoảng 6% trong năm vừa qua. LN gộp biên của POM trong năm 2013 tiếp tục bị thu hẹp xuống chỉ còn 3,2% so với 3,9% trong cùng kỳ. Chúng tôi cho rằng sự thu hẹp LN gộp biên của POM trong bối cảnh giá nguyên liệu đầu vào giảm giá khá nhiều trong năm qua là do công suất vận hành nhà máy tiếp tục ở mức thấp. SL tiêu thụ 2013 của POM khoảng hơn 700.000 tấn thép thành phẩm trong khi công suất thiết kế nhà máy lại lên đến 1,5 triệu tấn/năm. Do đó có thể thấy POM đang vận hành nhà máy ở mức dưới 50% công suất thiết kế mà chúng tôi cho là khó đạt được hiệu quả. Ngoài ra, chi phí tài chính ròng của POM tiếp tục tăng gần 10% n/n ở mức 323 tỷ đồng và lỗ từ hoạt động kinh doanh khác tăng gần 6 lần ở mức 77 tỷ. Vì vậy, POM lỗ tổng cộng 219,7 tỷ đồng trong năm 2013 so với mức lợi nhuận khiêm tốn 1,8 tỷ trong cùng kỳ.

Nền tảng tài chính của POM vẫn chưa có sự cải thiện trong năm 2013. Tổng nợ vay ngắn và dài hạn ròng của công ty lên đến 4.380 tỷ đồng, tương đương với hệ số nợ ròng/VCSH ở mức 1,8 lần, cao hơn nhiều so với HPG. Vì vậy, chi phí lãi vay sẽ tiếp tục là gánh nặng lớn đối với POM trong năm 2014. Trong năm 2014 thì chúng tôi cũng không khả quan lắm về sự cải thiện của POM vì ngành thép tiếp tục được dự báo chỉ tăng nhẹ so với năm 2013. Vì vậy, POM có thể sẽ tiếp tục vận hành nhà máy ở mức thấp so với công suất thiết kế. Ngoài ra, áp lực cạnh tranh của POM trong năm 2014 có thể sẽ lớn hơn trong năm 2013 khi HPG – công ty thép lớn tại miền bắc vừa đưa vào vận hành nhà máy mới với công suất 500.000 tấn/năm và đang xem xét thâm nhập thị trường phía nam. Lưu ý là xét về mặt công nghệ và giá thành sản xuất thì HPG có phần vượt trội hơn so với POM nhờ quy trình sản xuất khép kín và việc tự chủ phần lớn nguồn nguyên liệu đầu vào. Vì vậy, mặc dù phải gánh chịu chi phí vận chuyển khá lớn khi thâm nhập thì trường phía nam nhưng HPG vẫn hoàn toàn có khả năng cạnh tranh sòng phẳng với POM ngay tại thị trường phía nam. Vì vậy, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư có thể xem xét giảm tỷ trọng đối với cổ phiếu POM trong danh mục.

VN-Index: Áp lực chốt lời

- VN-Index mở đầu tuần mới với một phiên giao dịch giằng co. Đường giá đóng cửa giảm nhẹ và ghi nhận áp lực chốt lời quyết liệt trong hầu hết thời gian của phiên.
- Xu hướng của VN-Index tiếp tục là tăng với việc đường giá bảo lưu thành công các nguyên tắc đỉnh đáy liền sau cao hơn.
- Kháng cự tiếp theo tại mức 630 điểm, hỗ trợ gần nhất tại khu vực 550 – mức đáy liền trước đó.
- Thanh khoản cao. KLGD tiếp tục giữ mức cao, một phần do áp lực chốt lời được đẩy mạnh đáng kể trong thời gian này. Thanh khoản hiện đang cao hơn hẳn mức giao dịch trung bình 50 ngày, cho thấy dòng tiền vẫn đang hoạt động ở cường độ rất cao.
- MACD vẫn đang tăng, dù đà tăng có phần yếu lại. Chỉ báo này hiện duy trì vị thế nằm bên trên đường tín hiệu để ủng hộ xu hướng tăng dành cho VN-Index.
- **QUAN TRỌNG:** Chúng tôi không thay đổi nhìn nhận xu hướng tăng dành cho VN-Index nhưng lưu ý các động thái chốt lời đang được diễn ra với cường độ cao hơn.

Chiến lược Đầu tư

- Nhà đầu tư vẫn nên tiếp tục duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức cao trong danh mục và để lãi chạy do xu hướng tăng chưa thay đổi.
- **Tỷ trọng đề xuất: 30/70 (tiền mặt/cổ phiếu).**

Phân tích kỹ thuật

Nguyễn Thanh Lâm

HNX-Index: Tiếp tục đi lên

- HNX-Index có phiên tăng thứ 4 liên tục.
- Xu hướng của đường giá tiếp tục là tăng, thể hiện qua việc chỉ số liên tiếp tìm đến các mức cao mới.
- Kháng cự tiếp theo tại khu vực 86 điểm. Hỗ trợ duy trì tại mức 72,3 điểm.
- Thanh khoản cao. KLGD giảm nhẹ 5% so với phiên giao dịch kỷ lục cuối tuần trước, dù vậy đây vẫn là mức thanh khoản rất cao trong giai đoạn hiện nay (hơn hẳn mức giao dịch trung bình 50 ngày). Dòng tiền trên sàn HA được nhìn nhận tiếp tục hoạt động mạnh.
- MACD giữ nhịp tăng mạnh trong phiên hôm nay, chỉ báo này vẫn đang nằm trên đường tín hiệu và xác nhận xu hướng tăng dành cho HNX-Index.
- **QUAN TRỌNG**: Chúng tôi bảo lưu đánh giá xu hướng tăng cho HNX-Index .

Chiến lược Đầu tư

- Tổng quan, nhà đầu tư vẫn nên duy trì một tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục và để lãi chạy do xu hướng vẫn là tăng.
- **Tỷ trọng đề xuất: 30/70 (tiền mặt/cổ phiếu).**

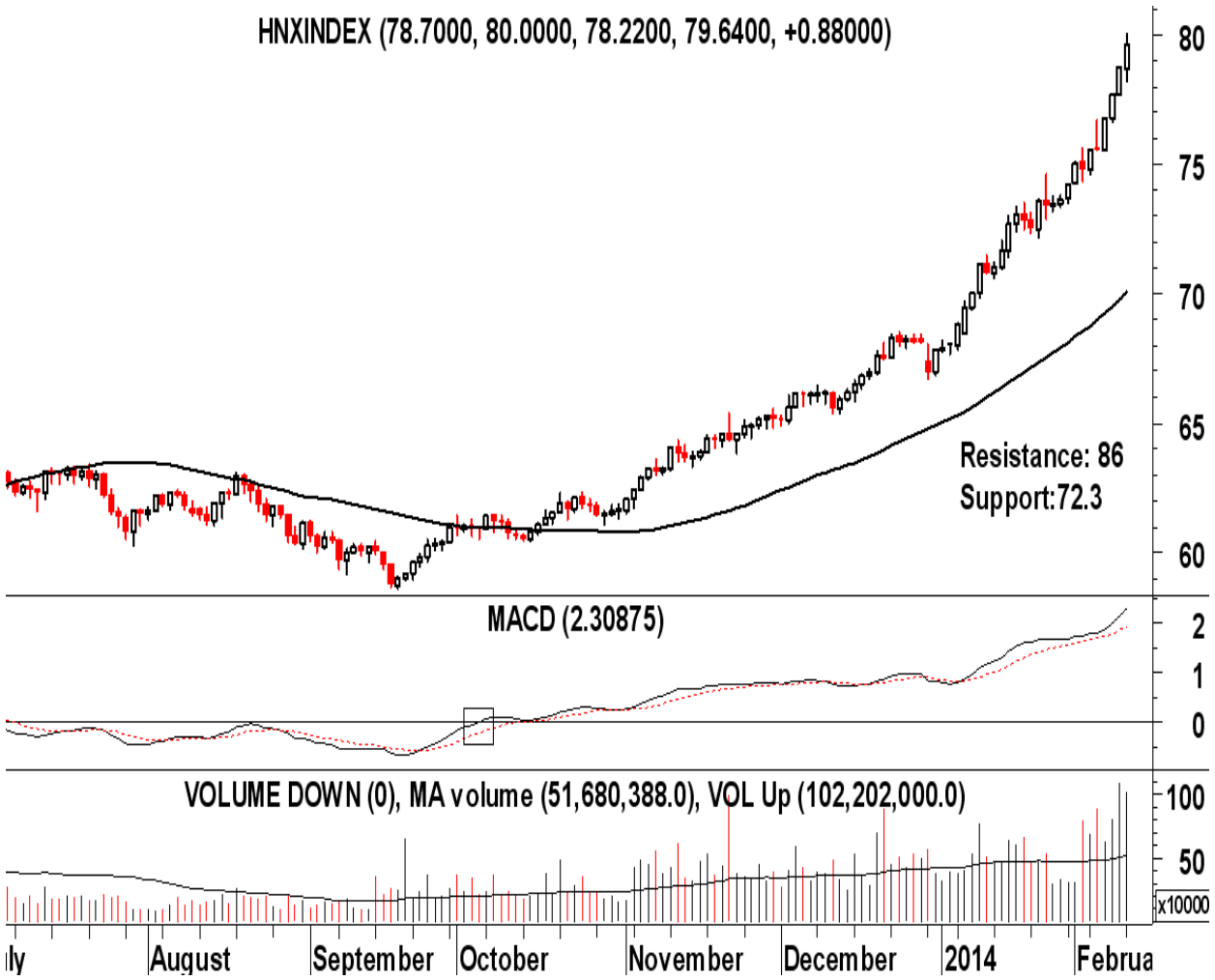

Bảng theo dõi cổ phiếu khuyến nghị

Các khuyến nghị còn duy trì

Mã CP	Mua/bán (*)	Trạng thái	Giá mua/bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Giá dừng lỗ	Lãi/lỗ tiềm năng	Lãi/lỗ đã ghi nhận	Ngày mở trạng thái	Ngày đóng trạng thái	Lưu ý
VNM	Mua	Đang mở	139.0	**140**	158.0	127.0	0.7%		17-Jul-13		
DPM	Mua	Đang mở	41.2	**45.3**	45.4	38.6	10.0%		18-Jul-13		(5)
PGD	Mua	Đang mở	29.0	**46.7**	33.0	26.8	61.0%		7-Aug-13		(5)
HSG	Mua	Đang mở	39.4	**49.5**	44.4	37.0	25.6%		8-Aug-13		(5)
GAS	Mua	Đang mở	66.5	**82.5**	76.0	61.5	24.1%		8-Aug-13		(5)
VSC	Mua	Đang mở	44.0	**69.5**	49.0	40.0	58.0%		20-Aug-13		(5)
DPR	Mua	Đang mở	45.2	**49.1**	50.5	43.0	8.6%		12-Sep-13		
PET	Mua	Đang mở	21.7	**22.5**	25.7	19.5	3.7%		24-Sep-13		
CSM	Mua	Đang mở	35.0	**41.9**	39.0	32.8	19.7%		1-Oct-13		(5)
DHG	Mua	Đang mở	113.0	**130**	123.0	106.0	15.0%		3-Oct-13		(5)
FCN	Mua	Đang mở	17.4	**27.3**	20.0	15.8	56.9%		7-Oct-13		(5)
HAG	Mua	Đang mở	21.8	**25.9**	24.8	19.8	18.8%		9-Oct-13		(5)
BTP	Mua	Đang mở	14.0	**16**	16.0	12.9	14.3%		18-Oct-13		
KHP	Mua	Đang mở	13.1	**13.5**	14.6	11.9	3.1%		18-Oct-13		
CII	Mua	Đang mở	18.5	**23.5**	21.3	16.8	27.0%		5-Nov-13		(5)
CLG	Mua	Đang mở	9.4	**11.8**	11.1	8.3	25.5%		21-Nov-13		
PGS	Mua	Đang mở	27.0	**38.1**	33.0	25.6	41.1%		2-Dec-13		(5)
TDH	Mua	Đang mở	13.7	**18.4**	15.4	12.6	34.3%		3-Dec-13		(5)
VCG	Mua	Đang mở	10.7	**13.8**	11.9	9.8	29.0%		5-Dec-13		(5)

HBC	Mua	Đang mở	15.2	**19**	17.5	14.0	25.0%	6-Dec-13	(5)
PAN	Mua	Đang mở	38.5	**38.6**	44.0	36.0	0.3%	20-Dec-13	
SZL	Mua	Đang mở	17.7	**22**	20.5	16.0	24.3%	24-Dec-13	(5)
VCB	Mua	Đang mở	27.7	**28.8**	31.0	26.4	4.0%	8-Jan-14	
HDG	Mua	Đang mở	15.9	**22.5**	18.0	14.5	41.5%	8-Jan-14	(5)
BVS	Mua	Đang mở	12.0	**14**	13.5	11.2	16.7%	9-Jan-14	(5)
PVD	Mua	Đang mở	65.0	**73.5**	73.5	59.0	13.1%	9-Jan-14	(5)
SSI	Mua	Đang mở	19.0	**24.4**	21.8	17.3	28.4%	9-Jan-14	(5)
KLS	Mua	Đang mở	9.3	**11.5**	10.5	8.7	23.7%	9-Jan-14	(5)
CNG	Mua	Đang mở	32.1	**47.8**	36.0	30.5	48.9%	10-Jan-14	(5)
VHG	Mua	Đang mở	8.3	**10.1**	10.4	7.8	21.7%	10-Jan-14	
PVG	Mua	Đang mở	13.7	**14.9**	16.0	12.5	8.8%	10-Jan-14	
PGC	Mua	Đang mở	12.7	**15.4**	15.4	12.5	21.3%	10-Jan-14	
HAG	Mua	Đang mở	21.8	**25.9**	25.1	20.2	18.8%	17-Jan-14	
BVH	Mua	Đang mở	44.2	**47.5**	50.5	41.4	7.5%	21-Jan-14	
C32	Mua	Đang mở	26.6	**32.1**	31.0	24.3	20.7%	22-Jan-14	(5)
DIG	Mua	Đang mở	13.9	**15.5**	16.0	13.9	11.5%	6-Feb-14	
SRC	Mua	Đang mở	23.5	**25.1**	27.3	20.9	6.8%	6-Feb-14	
DXG	Mua	Đang mở	13.5	**13.7**	16.0	12.1	1.5%	6-Feb-14	
BMC	Mua	Đang mở	44.6	**46.2**	52.0	40.0	3.6%	11-Feb-14	
NKG	Mua	Đang mở	11.5	**11.9**	15.0	10.1	3.5%	13-Feb-14	
HUT	Mua	Đang mở	9.4	**9.3**	11.8	8.3	-1.1%	14-Feb-14	
GAS	Mua	Đang mở	82.5	**82.5**	95.0	75.0	0.0%	14-Feb-14	
PVT	Mua	Đang mở	13.2	**13.7**	15.8	12.0	3.8%	14-Feb-14	
GSP	Mua	Đang mở	14.3	**14.4**	16.4	12.3	0.7%	14-Feb-14	

(*) Lưu ý Việt Nam chưa có luật cho việc "mượn bán trước" cổ phiếu nên chúng tôi đưa ra khuyến nghị "bán" chỉ nhằm ám chỉ đặc tính hiện nay của cổ phiếu này.

(1) Do cổ phiếu này đã tăng về mức giá dừng lỗ nên chúng tôi thực hiện đóng lại vị thế bán đã mở, với mức lỗ ghi nhận tương ứng

(2) Do tình hình thị trường thay đổi nên chúng tôi thực hiện chốt lời sớm đối với cổ phiếu này với mức lợi nhuận ghi nhận là tương ứng

(3) Do tình hình thị trường thay đổi nên chúng tôi thực hiện cắt lỗ sớm đối với các cổ phiếu này với mức lỗ ghi nhận tương ứng.

(4) Do cổ phiếu này đã đạt mục tiêu đề ra nên chúng tôi thực hiện đóng lại vị thế mua đã mở ra trước đó với mức lợi nhuận ghi nhận tương ứng.

(5) Do cổ phiếu này đã vượt qua giá mục tiêu đầu tiên, chúng tôi tiếp tục giữ vị thế để lãi chạy. Đặt mức thoát trạng thái (trailing stop) là 5% để chốt lời thoát khỏi trạng thái MUA nếu giá giảm lại quá 5% kể từ mức giá đóng cửa cao nhất mà cổ phiếu này đạt được.

(6) Do giá cổ phiếu này đã giảm lại quá 5% kể từ mức giá đóng cửa cao nhất mà cổ phiếu này đạt được nên chúng tôi thực hiện chốt lời, đóng lại vị thế MUA.

BỘ PHẬN NGHIÊN CỨU PHÂN TÍCH – KHỐI KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Nguyễn Thị Ngân Tuyền
Giám đốc
(84) 8 44 555 888 x 8081
tuyen.nguyen@maybank-kimeng.com.vn
- Thực phẩm và đồ uống
- Dầu khí
- Ngân hàng

Trịnh Thị Ngọc Điệp
(84) 4 44 555 888 x 8208
diep.trinh@maybank-kimeng.com.vn
- Công nghệ
- Năng lượng
- Xây dựng

Trương Quang Bình
(84) 4 44 555 888 x 8087
binh.truong@maybank-kimeng.com.vn
- Cao su
- Săm lốp
- Dầu khí

Nguyễn Hoài Nam
(84) 4 44 555 888 x 8029
nam.nguyen@maybank-kimeng.com.vn
- Phân tích kỹ thuật

Nguyễn Trung Hòa
Phó Giám đốc
(84) 8 44 555 888 x 8088
hoa.nguyen@maybank-kimeng.com.vn
- Vĩ mô
- Thép
- Bất động sản

Phạm Nhật Bích
(84) 8 44 555 888 x 8083
bich.pham@maybank-kimeng.com.vn
- Tiêu dùng
- Công nghiệp
- Thủy sản

Nguyễn Thị Sony Trà Mi
(84) 8 44 555 888 x 8084
mi.nguyen@maybank-kimeng.com.vn
- Cảng biển
- Dược phẩm
- Thực phẩm và đồ uống

Nguyễn Thanh Lâm
(84) 8 44 555 888 x 8086
thanhlam.nguyen@maybank-kimeng.com.vn
- Phân tích kỹ thuật

KHUYẾN CÁO

Bản Tin MBKE là sản phẩm của Công ty Chứng khoán Maybank Kim Eng (MBKE), phát hành hằng ngày đến quý khách hàng.

Bản tin này cung cấp thông tin và những ý kiến chỉ dành cho mục đích tham khảo. Bản tin không có ý định và mục đích cấu thành những lời khuyên tài chính, đầu tư, giao dịch hay bất kỳ lời khuyên nào khác. Bản tin không được phân tích như một sự xúi giục hay một yêu cầu mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào. Thông tin và những lời bình luận không có ý tán thành hay khuyến nghị cho bất kỳ loại chứng khoán hay những phương tiện đầu tư khác.

Bản tin này dựa vào những thông tin đại chúng, Maybank Kim Eng cố gắng trong phạm vi có thể sử dụng thông tin đầy đủ và đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không khẳng định những thông tin đưa ra là hoàn toàn chính xác và đầy đủ. Người đọc cũng nên lưu ý rằng ngoại trừ điều ngược lại được nêu ra. Maybank Kim Eng và bên cung cấp dữ liệu thứ 3 không đảm bảo về tính chính xác, đầy đủ và kịp thời của dữ liệu mà chúng tôi cung cấp và sẽ không chịu trách nhiệm cho bất cứ sự thiệt hại nào liên quan đến việc sử dụng những dữ liệu đó.

Tất cả quyền được đảm bảo. Từng phần hoặc toàn bộ bản tin này không được sửa chữa, sao chép bằng bất cứ hình thức nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của MBKE.

HỘI SỞ
Lầu 4A – 15+16, Vincom Center Đồng Khởi
72 Lê Thánh Tôn, P.Bến Nghé, Q.1, TP. HCM
Tel: +84 8 38 271 020
Fax: +84 8 38 271 030
Call Center: (08) 44 555 888
Website: www,maybank-kimeng,com,vn

CHI NHÁNH HÀ NỘI
14 - 16 Hàm Long, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, TP, Hà Nội
Tel: +84 4 2221 2208
Fax: +84 4 2221 2209
Call Center: (04) 44 555 888

CHI NHÁNH CHỢ LỚN
Lầu 1, Tòa nhà Tản Đà, 86 Tản Đà, Phường 11, Quận 5, TP. HCM
Tel: +84 8 3853 6888
Fax: +84 8 3859 0699
Call Center: (08) 44 555 888

CHI NHÁNH PHÚ NHUẬN
456 Phan Xích Long, P2, Q,Phú Nhuận, TP, HCM
Tel: (08) 62 927 029
Fax: (08) 62 927 019
Call Center: (08) 44 555 888

CHI NHÁNH ĐỒNG NAI
139 Hà Huy Giáp, TP, Biên Hòa, Đồng Nai
Tel: +84 61 3940490
Fax: +84 61 3940499

CHI NHÁNH AN GIANG
Lầu 3 TTTM Nguyễn Huệ, 9/9 Trần Hưng Đạo, Long Xuyên, An Giang
Tel: (84) 76 3922 229 - Fax: (84) 76 3922 899
Call Center: (08) 44 555 888

CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG
Lầu 2, 482 Hoàng Diệu, Quận Hải Châu, TP, Đà Nẵng
Tel: +84 511 3868 660
Fax: +84 511 3868 661
Call Center: (0511) 44 555 888

CHI NHÁNH VŨNG TÀU
27-29-31 Trưng Nhị, Phường 1, TP, Vũng Tàu
Tel: +84 64 3577 677
Fax: +84 64 3577 666

PHÒNG GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN
Tel: +84 8 44 555 888 – Nhấn phím 1
Fax: +84 8 38 271 030
Email: e-commerce@maybank-kimeng.com.vn